

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST
Ngày 06 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Phạm Xuân Thọ ;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường HH, thành phố VY, tỉnh VP, Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh VP xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Đỗ Chí C, sinh ngày 01/10/1989, tại VP; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn XD, xã Đ, huyện LT, tỉnh VP; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đình C và bà Nguyễn Thị Q; vợ là Nguyễn Thu H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan Văn P, sinh năm 1988; trú tại: Xóm Q, xã HĐ, huyện TD, tỉnh VP (vắng mặt)

- Chị Đỗ Quý G, sinh năm 1993; trú tại: Thôn HL, xã ĐT, huyện SL, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 20/02/2019, tại khu vực ngã tư T50, thuộc phường TS, thành phố VY, tỉnh VP, Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố VY phát hiện và bắt quả tang Đỗ Chí C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Văn P.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu giữ dưới mặt đường tại vị trí C và P đang đứng 01 gói nilon, bên trong có mảnh giấy gấp lại có chứa chất bột màu trắng (C

tự khai nhận đó là gói ma túy Heroin của C đem đi để bán cho P với giá 500.000đ), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu tại lòng bàn tay phải của C số tiền 500.000đ (C khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy cho P mà có); tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ và 01 xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ, BKS 88D1 – 31597; tạm giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung đã cũ.

Tại Kết luận giám định số 270/KLGD ngày 23/02/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP kết luận: *“Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1110 gam, không kể bao bì. Khối lượng Heroine trong 0,1110 gam mẫu gửi giám định là 0,0461 gam.*

Hoàn trả lại trực tiếp đối tượng giám định sau giám định là A1= 0,0372gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc gói ma túy Heroin thu giữ, Đỗ Chí C khai nhận: Sáng ngày 20/02/2019, C một mình điều khiển xe máy BKS 88D1 - 31597 đi từ nhà đến ngõ 9, đường NQ, thuộc phường ĐĐ, thành phố VY gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) và hỏi mua được của người phụ nữ này 02 gói ma túy Heroin với giá 500.000đ. Sau khi mua, C điều khiển xe máy đến khu vực bãi đất trống thuộc phường ĐT, thành phố VY rồi lấy 01 gói ra sử dụng hết, còn 01 gói ma túy C để lại sử dụng hoặc nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhận được điện thoại của Phan Văn P hỏi mua ma túy, C đem gói ma túy này đến khu vực ngã tư T50, thuộc phường TS, thành phố VY để bán cho P với giá 500.000đ thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSTPVY ngày 16/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố bị cáo Đỗ Chí C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đỗ Chí C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn P và người làm chứng anh Nguyễn Quý L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 49 - 60).

Chị Đỗ Quý G tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra chị G khai nhận: Ngày 20/2/2019 chị về nhà bố mẹ để chơi, đến 9 giờ cùng ngày Đỗ Chí C (là anh trai của chị) hỏi mượn xe máy đi có việc, chị đồng ý và giao chiếc xe máy BKS 88D1- 31597 cho C, C điều khiển xe máy đi đâu chị không biết. Đến tối cùng ngày chị được Cơ quan điều tra Công an thành phố VY thông báo C có hành vi vi phạm pháp luật và bị bắt giữ. Ngày 15/3/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố VY đã trả lại cho chị chiếc xe máy trên. Nay chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo (bút lục 61- 63 và từ bút lục 68 - 70).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Chí C từ 02 năm đến 02 năm tù 06 tháng. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,0372 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 500.000đ đã thu giữ của Đỗ Chí C, 01 chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của Đỗ Chí C, 01 chiếc điện thoại di động Samsung thu giữ của Phan Văn P; xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại chị Đỗ Quý G 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 88D1-315.97 là hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Đỗ Chí C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 20/02/2019, tại khu vực ngã tư T50, thuộc phường TS, thành phố VY, tỉnh VP, bị cáo Đỗ Chí C đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Văn P thì bị Tổ công tác Công an thành phố VY phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 0,1110 gam, qua giám định có ma túy Heroin, khối lượng Heroin trong 0,1110 gam mẫu là 0,0461 gam và 500.000đ là tiền do C bán ma túy cho P mà có.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đỗ Chí C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào vào có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn thành phố VY các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Đối với người phụ nữ bán ma túy cho C. Quá trình điều tra C khai không biết rõ tên, tuổi, nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với Phan Văn P là người hỏi mua ma túy của C để sử dụng, nhưng P chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,0372 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định số tiền này do C bán ma túy cho P mà có. Do vậy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia đã thu giữ của Đỗ Chí C và 01 điện thoại Samsung thu giữ của Phan Văn P, quá trình điều tra xác định bị cáo C và P đã sử dụng điện thoại trên liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu 02 chiếc điện thoại trên để sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 88D1- 315.97 đã thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định đó là tài sản của chị Đỗ Chí G (em gái của C), chị G cho C mượn xe để sử dụng và không biết C đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị G, nay chị G không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Chí C 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/02/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,0372 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đ đã thu giữ của Đỗ Chí C, 01 điện thoại di động Nokia đã thu giữ của Đỗ Chí C và 01 điện thoại di động Samsung đã thu giữ của Phan Văn P (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/5/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Chí C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- Viện kiểm sát tỉnh VP;
- Viện kiểm sát thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA VP;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn P.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

